

Số: 860/QĐ-ĐHKH-KHCN

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 2 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục Đại học thành viên;

Căn cứ Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học (Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2012/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 06 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);


Xét đề nghị của ông Trưởng phòng KH-CN&HTQT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng KH-CN&HTQT, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHCN.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lê Thị Thanh Nhân

QUY ĐỊNH

Về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên
trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 860 /QĐ-ĐHKH-KHCN
ngày tháng năm 2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học)

Chương 1 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích nghiên cứu khoa học của sinh viên

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là nhiệm vụ và quyền lợi của sinh viên Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên nhằm mục đích:

- Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Trường;
- Giúp sinh viên tiếp cận và biết vận dụng các phương pháp NCKH;
- Vận dụng kiến thức đã học và phương pháp NCKH để giải quyết một số vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành sinh viên đang học.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức các hoạt động NCKH của sinh viên

1. Phù hợp với khả năng và nguyện vọng của sinh viên.
2. Phù hợp với nội dung chương trình đào tạo và yêu cầu thực tiễn của xã hội.
3. Phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động khoa học của Nhà trường, không ảnh hưởng đến việc học tập chính khóa của sinh viên.

Điều 3. Các hoạt động NCKH của sinh viên

1. Thực hiện các đề tài NCKH thuộc lĩnh vực chuyên ngành được đào tạo.
2. Viết bài đăng trên các ấn phẩm NCKH trong và ngoài Trường (Kỷ yếu hội thảo, các báo và tạp chí chuyên ngành).
3. Thực hiện các công trình NCKH dự thi sinh viên NCKH các cấp (Khoa, Trường, Bộ GD&ĐT,...) và các giải thưởng khác trong và ngoài nước.

Điều 4. Nguồn kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên

1. Từ ngân sách sự nghiệp:
 - Căn cứ vào nguồn ngân sách sự nghiệp do Nhà nước cấp hàng năm.
 - Căn cứ vào kế hoạch tài chính chi cho hoạt động KH&CN hàng năm của Trường Đại học Khoa học.
2. Tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).
3. Đề tài NCKH các cấp của các giảng viên hướng dẫn (nếu có).
4. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).



Chương 2

QUY TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN NCKH CỦA SINH VIÊN

Điều 5. Tổ chức thực hiện các hoạt động NCKH của sinh viên

1. Phòng KH-CN&HTQT thông báo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động NCKH của sinh viên vào tháng 2 hàng năm;

2. Các khoa, bộ môn phải triển khai phân công giảng viên hướng dẫn, xét duyệt đề cương nghiên cứu, lựa chọn nhóm sinh viên thực hiện. Chậm nhất 15 tháng 3 hàng năm các đơn vị gửi kết quả đã được Hội đồng khoa học và đào tạo khoa, bộ môn phê duyệt cho phòng KH - CN&HTQT. Hồ sơ gồm:

- Danh mục đề tài (*theo mẫu*);
- Thuyết minh đề tài (*theo mẫu*);
- Biên bản xét duyệt của Hội đồng khoa học và đào tạo khoa, bộ môn (*theo mẫu*).

3. Trong tháng 3, tháng 4 nhà trường tổ chức họp Hội đồng khoa học tuyển chọn, xét duyệt đề tài sinh viên NCKH và ra Quyết định phê duyệt danh mục đề tài, sinh viên thực hiện và giảng viên hướng dẫn. Các khoa, bộ môn triển khai đề tài nhiệm vụ sinh viên NCKH đã được Hội đồng khoa học nhà trường phê duyệt. Ký hợp đồng triển khai (*theo mẫu*).

4. Trong tháng 8, tháng 9 phòng KH - CN&HTQT tiếp nhận đơn xin thay đổi đề tài (*theo mẫu*).

5. Nhà trường Quyết định ấn định tên đề tài và giảng viên hướng dẫn trong tháng 10.

6. Các khoa, bộ môn tổ chức cho sinh viên triển khai thực hiện đề tài NCKH và tổ chức nghiệm thu công trình cấp khoa, bộ môn. Tuần thứ hai, tháng 4 hàng năm, các khoa, bộ môn gửi kết quả nghiệm thu cho phòng KH - CN&HTQT. Hồ sơ gồm có:

- Báo cáo tổng kết công trình NCKH của sinh viên (*theo mẫu*);
- Biên bản họp Hội đồng và phiếu nhận xét chấm công trình (*theo mẫu*);
- Bảng tổng hợp kết quả nghiệm thu đề tài NCKH của sinh viên (*theo mẫu*).

Chương 3

NHIỆM VỤ CỦA KHOA, BỘ MÔN VÀ CÁC ĐƠN VỊ QUẢN LÝ TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG NCKH CỦA SINH VIÊN

Điều 6. Nhiệm vụ của các khoa, bộ môn

Hội đồng khoa học và đào tạo khoa, bộ môn chịu trách nhiệm trong việc định hướng nghiên cứu, tổ chức đăng ký, xét duyệt đề tài và triển khai thực hiện các hoạt động KH&CN khác của sinh viên thuộc đơn vị quản lý.

Điều 7. Nhiệm vụ của Phòng KH-CN&HTQT

1. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học về tổ chức và quản lý công tác NCKH của sinh viên.

2. Tổ chức giao nhiệm vụ, triển khai thực hiện kế hoạch NCKH của sinh viên hàng năm; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ thời gian quy định.

3. Tổ chức đánh giá và tuyển chọn các công trình NCKH của sinh viên dự thi các cấp; kết hợp với các khoa, bộ môn và giáo viên hướng dẫn giúp sinh viên hoàn thiện các công trình được lựa chọn để tham gia dự thi các cấp.

4. Quản lý, lưu trữ hồ sơ đề tài NCKH của sinh viên.

5. Phối hợp với các khoa, bộ môn, các đơn vị liên quan tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học sinh viên, tổ chức tổng kết, đánh giá phong trào NCKH của sinh viên, xét và đề nghị khen thưởng về công tác sinh viên NCKH.

Điều 8. Nhiệm vụ của các đơn vị liên quan

1. Các đơn vị liên quan trong trường có trách nhiệm phối hợp với Phòng KH-CN&HTQT và các khoa, bộ môn tổ chức tốt công tác NCKH trong sinh viên của nhà trường.

2. Trung tâm Công nghệ Thông tin và Thư viện có nhiệm vụ giới thiệu, cung cấp tài liệu cho sinh viên thực hiện đề tài NCKH, lưu trữ và giới thiệu kết quả NCKH của sinh viên đến bạn đọc.

3. Phòng Kế hoạch Tài chính có nhiệm vụ thanh toán kinh phí nghiên cứu cho cán bộ, giảng viên và sinh viên theo chế độ quy định của Trường.

4. Phòng CT-HSSV, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên có nhiệm vụ phối hợp tổ chức, tuyên truyền, động viên sinh viên làm tốt nhiệm vụ NCKH.

Các đơn vị có liên quan khác tùy theo chức năng và nhiệm vụ có trách nhiệm tạo điều kiện tốt nhất cho sinh viên NCKH theo yêu cầu của nhà trường.

Chương 4

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA SINH VIÊN THAM GIA NCKH VÀ CÁN BỘ GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

Điều 9. Nhiệm vụ của sinh viên tham gia NCKH

1. Thực hiện các hoạt động NCKH theo sự phân công của khoa, bộ môn và nhà trường.

2. Trung thực trong NCKH, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành về hoạt động khoa học và công nghệ.

3. Chấp hành các quy định về hoạt động khoa học công nghệ hiện hành.

Điều 10. Quyền lợi của sinh viên tham gia thực hiện đề tài NCKH

1. Được hỗ trợ kinh phí thực hiện công trình NCKH theo quy định của nhà trường.

2. Được hỗ trợ kinh phí thực hiện công trình NCKH dự thi các cấp theo quy định của nhà trường.

3. Được ưu tiên sử dụng các thiết bị sẵn có của nhà trường để tiến hành nghiên cứu khoa học.

4. Được ưu tiên xét học bổng; xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng nếu sinh viên có thành tích NCKH xuất sắc (sinh viên phải đạt kết quả rèn luyện từ loại Khá trở lên).

5. Sinh viên có đề tài NCKH cấp trường được cộng điểm thưởng vào một môn học chuyên ngành 2 tín chỉ có liên quan đến đề tài nghiên cứu do khoa, bộ môn đề nghị, cụ thể:

STT	Xếp loại đề tài	Điểm thưởng (theo thang điểm 4)	Ghi chú
1	Xuất sắc	1,5	Điểm thưởng được cộng vào môn học chuyên ngành ở học kì sau
2	Tốt	1	
3	Khá	0,5	

- Sinh viên đạt giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” không được hưởng chế độ trong mục này.

6. Sinh viên có công trình NCKH đạt giải Nhất, Nhì, Ba Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” được Nhà trường xét thay thế một số tín chỉ thuộc khối kiến thức ngành có liên quan đến đề tài đạt giải, cụ thể:

STT	Giải	Tổng số TC được miễn giảm/ 01 công trình	Điểm		
			Thang điểm 10	Thang điểm 4	Thang điểm chữ
1	Giải nhất	06 TC	10	4	A
2	Giải nhì	04 TC	10	4	A
3	Giải ba	03 TC	10	4	A

7. Đối với đề tài SV NCKH được nhà trường chọn gửi tham gia xét Giải thưởng SV NCKH toàn quốc, Nhà trường hỗ trợ một phần chi phí thực tế để thực hiện đề tài.

8. Sinh viên có bài báo khoa học công bố trên tạp chí chuyên ngành, có sản phẩm khoa học đạt giải tỉnh, quốc gia và các cấp tương đương được thưởng mức kinh phí như trong Quy chế chi tiêu nội bộ.

Điều 11. Nhiệm vụ của giảng viên

1. Giảng viên có nhiệm vụ hướng dẫn sinh viên NCKH theo sự phân công của khoa và bộ môn.

2. Tham gia các hội đồng đánh giá nghiệm thu các công trình NCKH của sinh viên.

Điều 12. Quyền lợi của giảng viên hướng dẫn sinh viên NCKH

1. Giảng viên hướng dẫn được tính 75 giờ NCKH/ 1 đề tài NCKH của sinh viên theo quy định hiện hành.

2. Những giảng viên hướng dẫn đề tài đạt giải từ cấp tỉnh/ thành phố trở lên được tính đủ giờ NCKH trong năm, và được ưu tiên xét các danh hiệu thi đua.

Chương 5 QUY ĐỊNH VỀ KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ KỶ LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG NCKH CỦA SINH VIÊN

Điều 13. Khen thưởng trong công tác NCKH sinh viên

Những công trình NCKH dự thi đạt giải các cấp tỉnh, ngành, quốc gia hoặc tương đương được Nhà trường khen thưởng. Mức khen thưởng theo quy chế chi tiêu nội bộ của trường.

Điều 14. Xử lý vi phạm trong hoạt động NCKH của sinh viên

Cá nhân, tập thể không hoàn thành nhiệm vụ được giao, thiếu trung thực trong công tác nghiên cứu khoa học của sinh viên thì tùy tính chất và mức độ sai phạm Hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường sẽ xem xét và xử lý kỷ luật.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Lê Thị Thanh Nhàn